|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY THÀNH PHỐ HÀ NỘI****---------------------**Số: **440**/QĐST - HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM*****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****Cầu Giấy, ngày 25 tháng 11 năm 2022* |

QUYẾT ĐỊNH

# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƢƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY**

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Tô Thanh Tú

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Văn Đông

Ông Hoàng Văn Hạnh

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 359/2021/TLST – HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2021;

# XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

# QUYẾT ĐỊNH.

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Bích L và anh Trần Thanh T.**
2. **Công nhận sự thoả thuận của các đƣơng sự cụ thể nhƣ sau:**
	1. ***Về con chung*:** Chị Nguyễn Bích L và anh Trần Thanh T xác nhận có 02 con chung là Trần Minh V, sinh ngày 19/12/2012 và Trần Minh T1, sinh ngày 12/12/2015. Ly hôn, hai bên thỏa thuận anh Trần Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Minh V, chị Nguyễn Bích L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Minh T1 kể từ tháng 11/2022 cho đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Trần Thanh T, chị Nguyễn Bích L không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh T, chị L cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Trần Thanh T, chị Nguyễn Bích L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc các con chung, không ai được cản trở.

* 1. ***Về tài sản chung*** (gồm động sản và bất động sản): Anh Trần Thanh T rút yêu cầu chia tài sản chung. Chị Nguyễn Bích L, anh Trần Thanh T thống nhất tự

thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án đình chỉ giải quyết yêu cầu chia tài sản chung.

* 1. ***Về khoản nợ chung*:** Anh Trần Thanh T, chị Nguyễn Bích L xác nhận không có khoản nợ chung. Anh T, chị L sẽ tự có trách nhiệm giải quyết các khoản nợ riêng của mỗi bên, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.
	2. ***Về án phí:*** Chị Nguyễn Bích L tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2020/0017887 ngày 21/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Chị Nguyễn Bích L đã nộp đủ tiền án phí. Hoàn trả anh Trần Thanh T số tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung là

20.000.000 (hai mươi triệu) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2020/0018777 ngày 10/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

1. **Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đƣợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:* VKSND quận Cầu Giấy
* Đương sự
* Lưu hồ sơ.
* UBND p.Vĩnh Phúc. Q.Ba Đình TP Hà Nội

(Giấy ĐKKH số 180 ngày 04/12/2008) | **T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ****Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa****Tô Thanh Tú** |